| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NH DÂN**<br>**THÀNH PHỐ S**<br>**TỈNH SÓC TRĂNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 97/2019/QĐST-HNGĐ | *Sóc Trăng, ngày 26 tháng 9 năm 2019* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

## TÒA ÁN NH DÂN THÀNH PHỐ S, TỈNH SÓC TRĂNG

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 107/2019/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 09 năm 2019 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*:

1. Bà Nguyễn Ngọc Q, sinh năm 1982; Đăng ký hộ khẩu thường trú: Số nhà 285, đường M, khóm 4, phường 4, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. Chỗ ở hiện nay: Số nhà 125, đường L, khóm 4, phường 3, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng.

2. Ông Trương Đức Th, sinh năm 1982; Đăng ký hộ khẩu thường trú: Số nhà 285, đường M, khóm 4, phường 4, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. Chỗ ở hiện nay: Số 234/81, đường H, quận N, thành phố Cần Thơ.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nH: Bà Nguyễn Ngọc Q và ông Trương Đức Th thống nhất thuận tình ly hôn.

Xét thấy bà Nguyễn Ngọc Q và ông Trương Đức Th thật sự tự nguyện ly hôn nên được Tòa án chấp nhận.

[2] Về con chung và nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Bà Nguyễn Ngọc Q và ông Trương Đức Th thống nhất thỏa thuận sau khi ly hôn giao con chung Trương Bảo H, sinh ngày 30/11/2009 (phù hợp theo nguyện vọng của cháu H); Trương Bảo A, sinh ngày 30/04/2015; Trương Bảo C, sinh ngày 12/06/2018 cho bà Nguyễn Ngọc Q trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi các cháu Trương Bảo H, Trương Bảo A, Trương Bảo C thành niên (đủ 18 tuổi).

Ông Trương Đức Th đồng ý cấp dưỡng nuôi con chung cháu Trương Bảo H, Trương Bảo A và Trương Bảo C mỗi người con chung mỗi tháng là 1.500.000 đồng (*một triệu năm trăm nghìn đồng*) cho đến khi các cháu thành niên. Phương thức cấp dưỡng được thực hiện định kỳ vào ngày 10 (dương lịch) hàng tháng. Thời gian cấp dưỡng lần đầu là vào ngày 10/10/2019. Địa điểm cấp dưỡng do bà Q và ông Th tự thỏa thuận.

Bà Nguyễn Ngọc Q và ông Trương Đức Th đã thỏa thuận được với nhau về việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, đồng thời thỏa thuận về mức cấp dưỡng, phương thức cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn, sự thỏa thuận này hoàn toàn tự nguyện, đảm bảo quyền lợi chính đáng cho bà Nguyễn Ngọc Q và các con chung nên được Tòa án chấp nhận.

Ông Trương Đức Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung cháu Trương Bảo H, Trương Bảo A, Trương Bảo C mà không ai được cản trở.

[3] Về tài sản chung: Bà Nguyễn Ngọc Q và ông Trương Đức Th thống nhất xác định không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[4] Về nợ chung: Bà Nguyễn Ngọc Q và ông Trương Đức Th thống nhất xác định không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[5] Về lệ phí sơ thẩm:

Bà Nguyễn Ngọc Q và ông Trương Đức Th đồng ý mỗi người chịu 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009384 và 0009383 ngày 30/08/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố S, tỉnh Sóc Trăng; Như vậy bà Nguyễn Ngọc Q và Trương Đức Th đã nộp xong lệ phí sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Ngọc Q và ông Trương Đức Th thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Nguyễn Ngọc Q và ông Trương Đức Th thống nhất thỏa thuận sau khi ly hôn giao con chung Trương Bảo H, sinh ngày 30/11/2009 (phù hợp theo nguyện vọng của cháu H); Trương Bảo A, sinh ngày 30/04/2015; Trương Bảo C, sinh ngày 12/06/2018 cho bà Nguyễn Ngọc Q trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi các cháu Trương Bảo H, Trương Bảo A, Trương Bảo C thành niên (đủ 18 tuổi).

Ông Trương Đức Th đồng ý cấp dưỡng nuôi con chung cháu Trương Bảo H, Trương Bảo A và Trương Bảo C mỗi người con chung mỗi tháng là 1.500.000 đồng (*một triệu năm trăm nghìn đồng*) cho đến khi các cháu thành niên. Phương thức cấp dưỡng được thực hiện định kỳ vào ngày 10 (dương lịch) hàng tháng. Thời gian cấp dưỡng lần đầu là vào ngày 10/10/2019. Địa điểm cấp dưỡng do bà Q và ông Th tự thỏa thuận.

Ông Trương Đức Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung cháu Trương Bảo H, Trương Bảo A, Trương Bảo C mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Bà Nguyễn Ngọc Q và ông Trương Đức Th thống nhất xác định không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Nguyễn Ngọc Q và ông Trương Đức Th thống nhất xác định không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án:

Bà Nguyễn Ngọc Q đồng ý chịu 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009384 ngày 30/08/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố S, tỉnh Sóc Trăng; Bà Nguyễn Ngọc Q đã nộp xong lệ phí sơ thẩm.

Ông Trương Đức Th đồng ý chịu 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 150.000 đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0009383 ngày 30/08/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố S, tỉnh Sóc Trăng; Ông Trương Đức Th đã nộp xong lệ phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận***:
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND thành phố S;
- Chi cục THADS thành phố S;
- UBND phường 3, thành phố S;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Vương Thị Lệ Hằng**